



CTCP BẤT ĐỘNG SẢN & ĐẦU TƯ VRC
Số/No: 02.1610/2025/CBTT-VRC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence – Freedom – Happiness

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 10 năm 2025

Ho Chi Minh City, day 17 month 10 year 2025

THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ **CHANGE IN PERSONNEL**

Kính gửi/ To :- Ủy ban Chứng Khoán Nhà Nước/ *State Securities Commission of Vietnam*
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh/ *Ho chi minh Stock Exchange*

1. Tên tổ chức/ Name of organization: : **CÔNG TY CỔ PHẦN BẤT ĐỘNG SẢN VÀ ĐẦU TƯ VRC/ VRC REAL ESTATE AND INVESTMENT JSC**

- Mã chứng khoán/ *Stock code*: VRC
- Địa chỉ/ *Address*: Tầng 6, Tòa nhà Smart View, 161A (1 phần) – 163 – 165 Đường Trần Hưng Đạo, Phường Cô Giang, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh/
Floor 6, Smart View Building, 161A (part) – 163 – 165 Tran Hung Dao Street, Co Giang Ward, District 1, Ho Chi Minh City
- Điện thoại/ *Tel*: 028 6276 0296
- E-mail: cbtt@vrc.com.vn
- Website: <http://www.vrc.com.vn/>

2. Nội dung thông tin công bố/ *Contents of disclosure*:

Căn cứ theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 02.1610/2025/NQ.HĐQT-VRC ngày 16/10/2025, chúng tôi trân trọng thông báo việc thay đổi nhân sự của Công ty Cổ phần Bất động sản và Đầu tư VRC như sau:

Based on the Resolution of the Board of Directors No. 02.1610/2025/NQ.HĐQT-VRC on October 16, 2025, we would like to announce the change in personnel of VRC Real Estate and Investment JSC as follows:

2.1. Bổ nhiệm/ Appointment :

- Bà/ Mrs: **Trần Thị Vân**
- Chức vụ trước khi được bổ nhiệm/ *Former position in the organization*: Không/
None

- Chức vụ được bổ nhiệm/ *Newly appointed position*: Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Bất động sản và Đầu tư VRC/ *General Director of VRC Real Estate and Investment JSC*
- Ngày hiệu lực/*Effective date*: 16/10/2025

2.2. Miễn nhiệm /Dismissal:

- Bà/Mrs: **Nguyễn Ngọc Quỳnh Như**
- Không còn đảm nhận chức vụ/*Dismissed position*: Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Bất động sản và Đầu tư VRC/ *General Director of VRC Real Estate and Investment JSC*.
- Ngày bắt đầu có hiệu lực/*Effective date*: 16/10/2025

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 17/10/2025 tại đường dẫn: <https://vrc.com.vn/quan-he-nha-dau-tu/>./ *This information was published on the company's website on October 17, 2025, as in the link https://vrc.com.vn/quan-he-nha-dau-tu/*

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố./*We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

Tài liệu đính kèm/Attached document:

- Nghị quyết Hội đồng quản trị số 02.1610/2025/NQ.HĐQT-VRC ngày 16/10/2025/ *Resolution of the Board of Directors No. 02.1610/2025/NQ.HĐQT-VRC on October 16, 2025*
- Phụ lục III Thông tư 96/2020/TT-BTC – Bản cung cấp thông tin của Bà Trần Thị Vân/ *Appendix III of Circular No. 96/2020/TT-BTC – Curriculum Vitae of Ms Trần Thị Vân*

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN/ PERSON AUTHORIZED TO DISCLOSURE INFORMATION



Trần Thị Thùy Hương
Tran Thi Thuy Huong



CTCP BẤT ĐỘNG SẢN & ĐẦU TƯ VRC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02.16.10./2025/NQ.HĐQT-VRC

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 10 năm 2025

NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN BẤT ĐỘNG SẢN VÀ ĐẦU TƯ VRC

V/v Miễn nhiệm và Bổ nhiệm Tổng giám đốc, Thay đổi Người đại diện theo Pháp luật Công ty Cổ phần Bất động sản và Đầu tư VRC

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành;
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Bất động sản và Đầu tư VRC;
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Bất động sản và Đầu tư VRC số 01.1610/2025/BBH. HĐQT-VRC ngày 16/10/2025.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Miễn nhiệm chức vụ Tổng giám đốc – Người đại diện theo Pháp luật Công ty Cổ phần Bất động sản và Đầu tư VRC của Bà Nguyễn Ngọc Quỳnh Như kể từ ngày 16/10/2025.

Điều 2: Bổ nhiệm Bà Trần Thị Vân, căn cước công dân số _____ do _____ cấp ngày _____ đảm nhiệm chức vụ Tổng giám đốc - Người đại diện theo Pháp luật của Công ty Cổ phần Bất động sản và Đầu tư VRC kể từ ngày 16/10/2025.

Điều 3: Thông qua việc giao và ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc chỉ đạo tổ chức thực hiện các thủ tục cần thiết để triển khai các nội dung trên theo quy định của Pháp luật.

Nơi nhận:

- TV. HĐQT;
- UBKT;
- Ban TGD;
- Lưu P.ĐT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Dhananjay Vidyasagar

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

..., ngày 16 tháng 10 năm 2025
..., day 16 month 10 year 2025

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CIRRICULLUM VITAE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To: - The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

1/ Họ và tên /Full name: **TRẦN THỊ VÂN**

2/ Giới tính/Sex: Nữ/ Female

3/ Ngày tháng năm sinh/Date of birth:

4/ Nơi sinh/Place of birth:

5/ Số CCCD (hoặc số hộ chiếu)/ ID card No. (or Passport No.):

Ngày cấp/Date of issue:

Nơi cấp/Place of issue:

6/ Quốc tịch/Nationality: Việt Nam

7/ Dân tộc/Ethnic: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú/Permanent residence:

9/ Số điện thoại/Telephone number:

10/ Địa chỉ email/Email:

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Organisation's name subject to information disclosure rules: Công ty Cổ phần Bất động sản và Đầu tư VRC/ VRC Real Estate and Investment JSC

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ *Current position in an organization subject to information disclosure*: Tổng giám đốc/ *General Director*.

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/*Positions in other companies*:

- Tổng giám đốc Công ty Cổ phần ADEC / *General Director of ADEC JSC*.

14/ Số CP nắm giữ: 8.299.310 cổ phần chiếm 16,60 % vốn điều lệ, trong đó/ *Number of owning shares 8.299.310 shares, accounting for 16,60 % of charter capital, of which*:

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu/*Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation)*:

+ Cá nhân sở hữu/ *Owning by Individual*: 8.299.310 cổ phần chiếm 16,60 % vốn điều lệ, *Number of owning shares 8.299.310 shares, accounting for 16,60 % of charter capital*

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/*Other owning commitments (if any)*: Không/ *None*

16/ Danh sách người có liên quan của người khai* /*List of affiliated persons of declarant*:

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019.

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) Type of documents	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	VRC	Trần Thị Vân		Tổng giám đốc/ General Director							8.299.310	16,60%	16/10/2025		Appointed	

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) Type of documents	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1.01	VRC	Nguyễn Anh Phương			Chồng/ Husband						0	0%	16/10/2025		Appointed	
1.02	VRC	Nguyễn Quang Khải			Con rể/ Son						0	0%	16/10/2025		Appointed	Còn nhỏ/ Under 18

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) Type of documents	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliate d person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliate d person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1.03	VRC	Nguyễn Trần Phương Linh			Con đẻ/ Daughter						0	0%	16/10/2 025		Appoint mented	Còn nhỏ/ Under 18

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) Type of documents	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1.04	VRC	Trần Đăng Quang			Bố đẻ/ Father						0	0%	16/10/2025		Appointed	

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) Type of documents	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1.05	VRC	Phạm Thị Diễm			Mẹ đẻ/ Mother						0	0%	16/10/2025		Appointed	
1.06	VRC	Nguyễn Văn Viên			Bố chồng/ Father in law						0	0%	16/10/2025		Appointed	

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) Type of documents	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1.07	VRC	Nguyễn Thị Hoa			Mẹ chồng/ Mother in law						0	0%	16/10/2025		Appointed	

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) Type of documents	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1.08	VRC	Trần Thị Hồng Quyền			Chị ruột/ Sister						0	0%	16/10/2025		Appointed	
1.09	VRC	Trần Quyết Tiến			Anh ruột/ Brother						0	0%	16/10/2025		Appointed	

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) Type of documents	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1.10	VRC	Nguyễn Văn Hoan			Anh rể/ Brother-in-law						0	0%	16/10/2025		Appointed	

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) Type of documents	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliate d person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliate d person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1.11	VRC	Nguyễn Phương Dung			Chị dâu/ Sister in law						0	0%	16/10/2 025		Appoint mented	
1.12	VRC	Công ty Cổ phần ADEC/ ADEC JSC			Tổ chức có liên quan/ Related organizations	GPKD	030051 5472	07/04/2 005	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM Department of Planning and Investment of Ho Chi Minh	Tầng 6, Tòa nhà Smart View, 161A (1 phần) - 163 - 165 Đường Trần Hưng Đạo, Phường Cầu Ông Lãnh, TP.HCM/ Floor 6, Smart	0	0%	16/10/2 025		Appoint mented	Bà Trần Thị Vân làm Tổng giám đốc/ Mrs Tran Thi Van is General Director

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) Type of documents	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliate of person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliate of person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
									City /	View Building, 161A (1 Part) – 163 – 165 Tran Hung Dao Street, Cau Ong Lanh Ward, Ho Chi Minh City						
1.13	VRC	Công ty CP Đóng Tàu và Dịch vụ Cảng Mỹ Xuân/ My Xuan Port Services and Shipyard JSC			Tổ chức có liên quan/ Related organizations	GPKD	3500810840	01/09/2006	Sở KH&ĐT tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	512/15/10 Trương Công Định, Phường Tam Thẳng, TP.HCM/ 512/15/10 Truong Cong Dinh, Tam Thang Ward, Ho Chi Minh City	0	0%	16/10/2025		Appointed	Bà Trần Thị Vân nắm giữ trên 10% cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty/ Mrs Tran Thi Van is owning 10% or more share

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Related interest with public company, public fund (if any):*
Không/ *None*

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any):*
Không/ *None*

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

NGƯỜI KHAI /

DECLARANT

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Signature, full name)


